

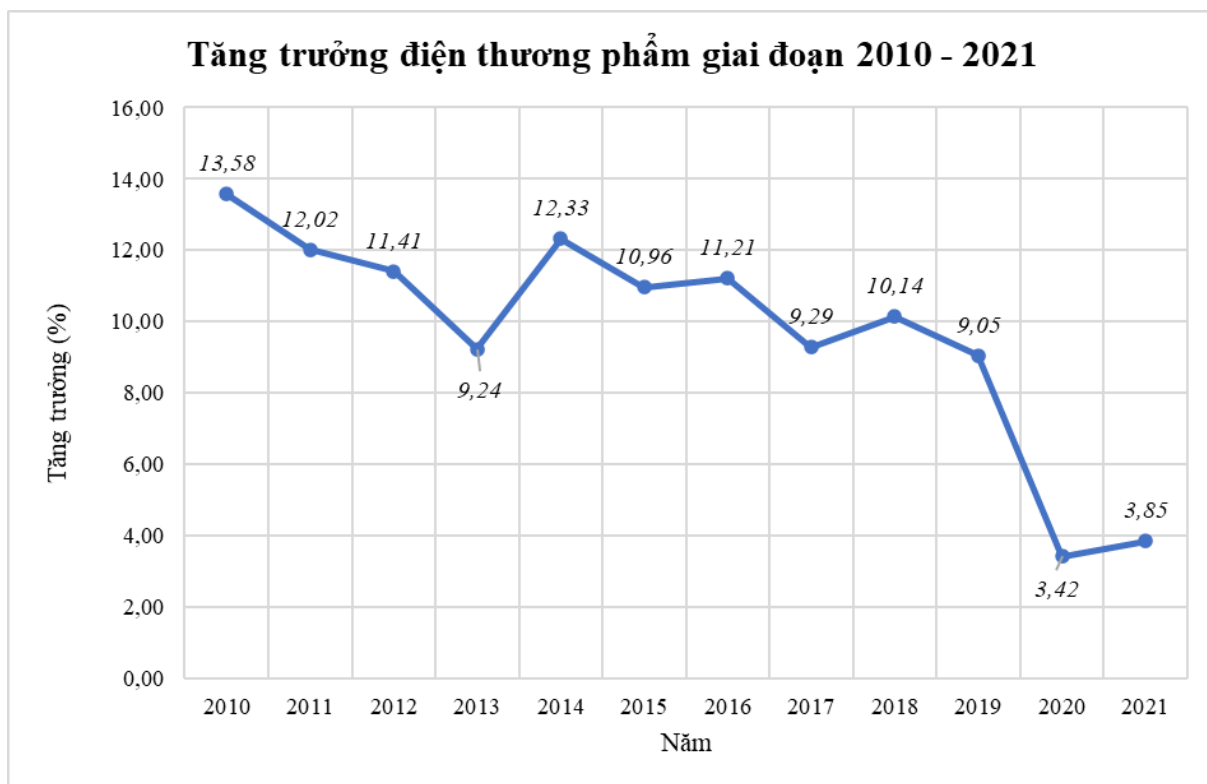
V/v báo cáo Kế hoạch tiết kiệm điện
giai đoạn 2022-2025

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

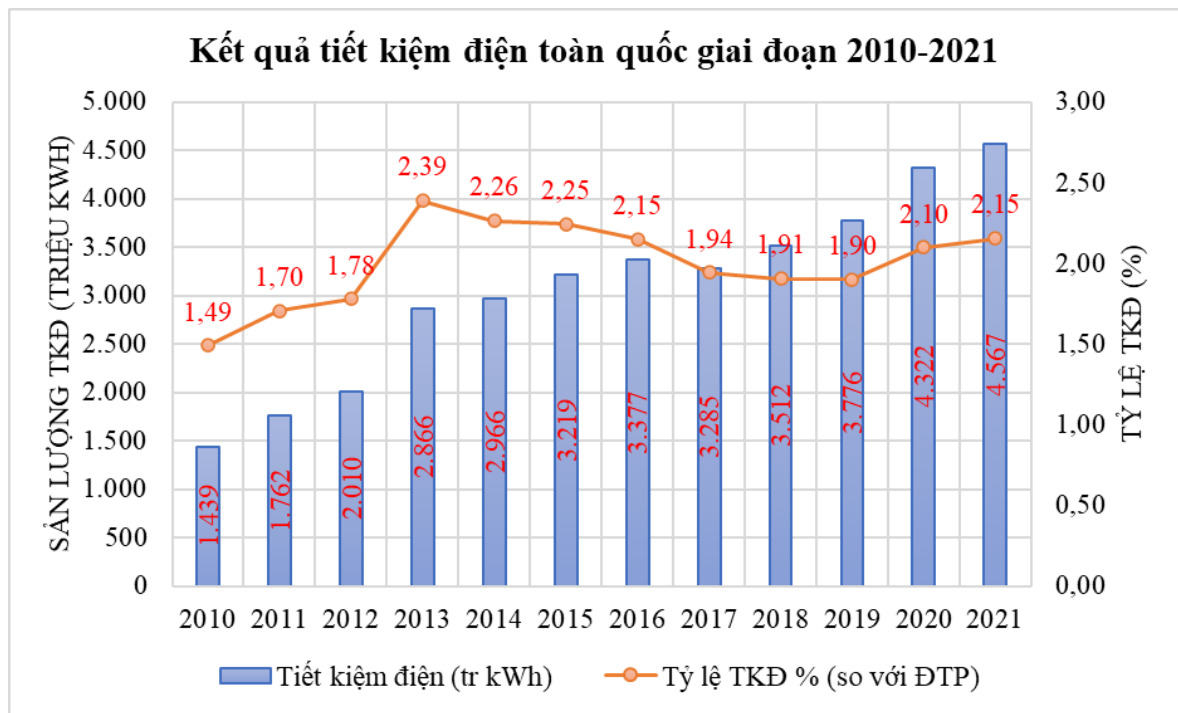
Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ v/v giao cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) dự thảo Kế hoạch tiết kiệm điện trên phạm vi toàn quốc giai đoạn 2022 – 2025, EVN kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ dự thảo Kế hoạch tiết kiệm điện giai đoạn 2022-2025 như sau:

1. Kết quả các chương trình tiết kiệm điện giai đoạn 2010 – 2021

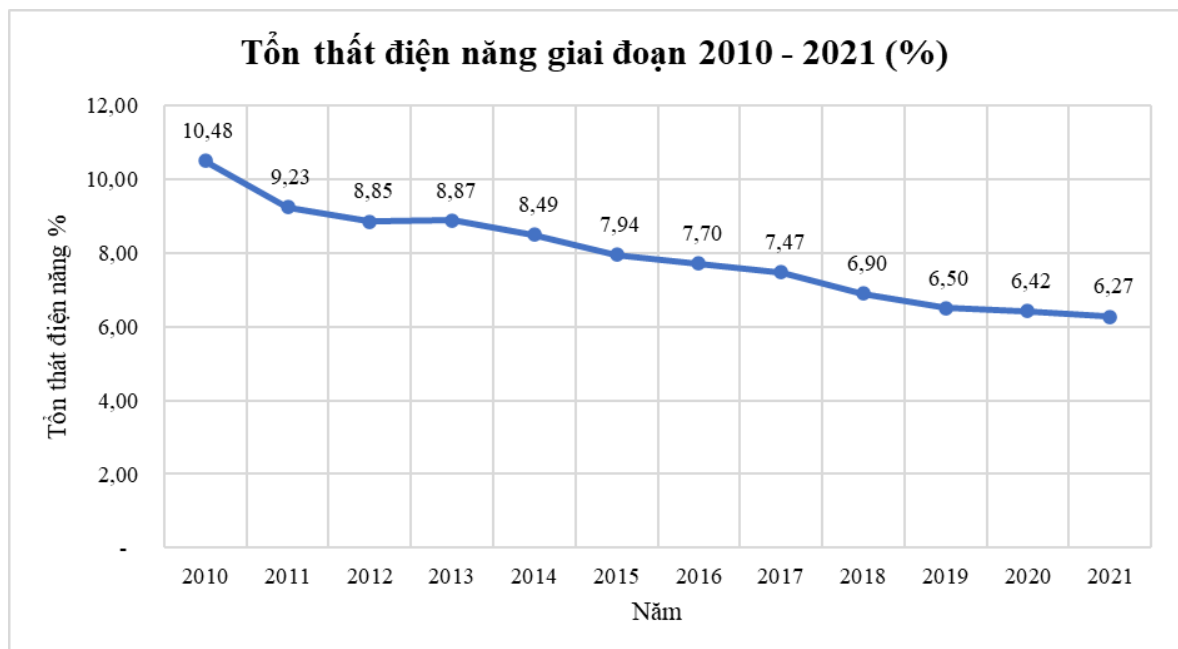
Tăng trưởng điện thương phẩm bình quân giai đoạn 2010 – 2021 đạt 9,71%, giảm từ 13,58% (năm 2010), xuống còn 3,85% (năm 2021), giảm năm sau thấp hơn năm trước.



Kết quả tiết kiệm điện toàn quốc giai đoạn 2010 – 2021: giai đoạn 2010 – 2021, cả nước tiết kiệm được 37,1 tỷ kWh điện, tương ứng với 66.781 tỷ đồng tiền điện (tạm tính giá điện bình quân bằng 1.800đ/kWh). Kết quả tiết kiệm điện năm sau cao hơn năm trước, mức tiết kiệm bình quân/năm tương ứng 2% điện thương phẩm.



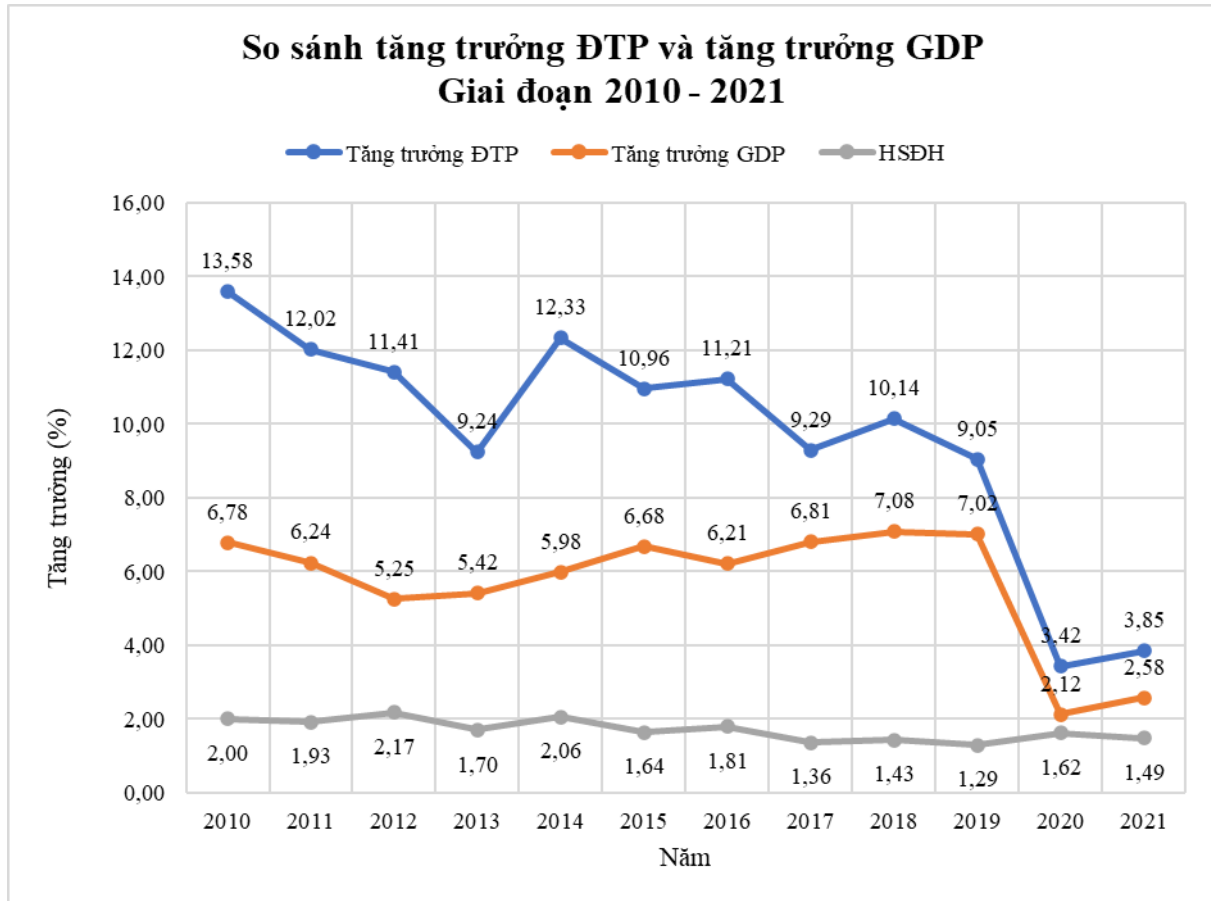
Giảm tổn thất điện năng (%): EVN đã thực hiện giảm tổn thất điện năng tốt hơn chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao theo từng giai đoạn (theo Quyết định số 854/QĐ-TTg ngày 10/7/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch SXKD và ĐT phát triển 5 năm 2011 – 2015 của EVN¹; Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về SDNLTK&HQ giai đoạn 2019 - 2030²).



¹ Giảm điện năng dùng cho sản xuất, truyền tải và phân phối điện, đảm bảo điện dùng cho truyền tải và phân phối điện năm 2015 không cao hơn 8%.

² Tới năm 2025, giảm tổn thất điện năng xuống dưới 6,5%.

Hệ số đàn hồi điện (tăng trưởng GDP/tăng trưởng điện): Hệ số đàn hồi (HSDH) đã giảm từ 2 lần (năm 2010) xuống còn 1,49 lần (năm 2021), điều đó khẳng định sử dụng điện có xu thế tiết kiệm và hiệu quả hơn qua các năm. Tuy nhiên, so với thế giới và khu vực thì vẫn còn cao (bình quân HSDH của các nước sử dụng năng lượng hiệu quả là dưới 1 lần).



Với các kết quả trên cho thấy giai đoạn 2010 – 2021 các chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả nói chung, sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả nói riêng đã đi vào cuộc sống. Người dân, doanh nghiệp đã ý thức tốt hơn và thực thi được nhiều giải pháp tiết kiệm năng lượng/tiết kiệm điện hiệu quả hơn.

EVN đã bám sát các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Công Thương (Quyết định số 79/2006/QĐ-TTg ngày 14/4/2006 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về SDNLTK&HQ giai đoạn 2006 - 2015; Quyết định số 2447/QĐ-BCN ngày 17/7/2006 của Bộ Công nghiệp phê duyệt Chương trình quốc gia về DSM giai đoạn 2007 - 2015; Quyết định số 279/QĐ-TTg ngày 08/3/2018 về Chương trình quốc gia về quản lý phía nhu cầu điện (DSM), giai đoạn 2018 – 2020, định hướng tới năm 2030; Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 về Chương trình quốc gia về SDNLTK&HQ giai đoạn 2019 - 2030; các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường tiết kiệm điện: số 171/CT-TTg ngày 26/01/2011; số 34/CT-TTg ngày 07/8/2017 và số 20/CT-TTg ngày 07/5/2020),

chủ động ban hành các chỉ đạo điều hành kịp thời, tổ chức triển khai tại các Tổng công ty Điện lực/Công ty Điện lực (TCTĐL/CTĐL) trực thuộc, đạt kết quả tiết kiệm điện cao (*Tổng hợp các văn bản chỉ đạo của EVN về công tác tiết kiệm điện tại Phụ lục 1 đính kèm*).

Các chương trình tiết kiệm điện trọng tâm đã triển khai sâu rộng trong giai đoạn này, bao gồm:

- i. Tuyên truyền tiết kiệm điện.
- ii. Quảng bá thay đèn sợi đốt, đèn huỳnh quang compact bằng đèn tiết kiệm điện.
- iii. Hỗ trợ quảng bá lắp đặt bình đun nước nóng bằng năng lượng mặt trời (thay thế bình đun nước nóng bằng điện).
- iv. Giờ trái đất.
- v. Gia đình tiết kiệm điện.
- vi. Thí điểm mô hình tiết kiệm điện trong nuôi tôm công nghiệp tại 9 tỉnh đồng bằng sông Cửu Long.
- vii. Hỗ trợ hộ nông dân tại các tỉnh Bình Thuận, Long An và Tiền Giang thay đèn sợi đốt bằng đèn huỳnh quang compact cho cây thanh long ra hoa trái vụ.
- viii. Thí điểm tiết kiệm năng lượng bằng mô hình Công ty Dịch vụ năng lượng (ESCO).
- ix. Thiết kế mẫu Hóa đơn tiền điện mới để khách hàng thực hiện việc tiết kiệm điện thông qua việc so sánh với mức bình quân sử dụng điện trong khu vực mình sinh sống.
- x. Lắp đặt điện mặt trời mái nhà tại các trụ sở đơn vị trực thuộc EVN.
- xi. Xây dựng các công cụ hỗ trợ tiết kiệm điện.
- xii. Giảm tổn thất điện năng.
- xiii. Điều chỉnh phụ tải điện tự nguyện phi thương mại (DR).
- xiv. Đề xuất các cơ chế chính sách khuyến khích sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả.

(*Chi tiết báo cáo các chương trình tiết kiệm điện và kết quả đạt được tại Phụ lục 2 đính kèm*).

2. Kết quả các chương trình tiết kiệm điện 6 tháng đầu năm 2022

2.1. Công tác chỉ đạo điều hành

Song song với các giải pháp đảm bảo cung ứng điện trong năm 2022, EVN đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về tuyên truyền tiết kiệm điện và thực hiện chương trình điều chỉnh phụ tải điện: Văn bản số 202/EVN-KD ngày 12/01/2022 v/v đảm bảo cung cấp điện năm 2022; Văn bản số 2414/EVN-KD ngày 09/5/2022 v/v chăm sóc khách hàng, tuyên truyền, hướng dẫn tiết kiệm điện trong các tháng

năng nóng³; Văn bản số 2929/CT-EVN ngày 02/6/2022 về công tác KD&DVKH năm 2022⁴; Văn bản số 3467/EVN-KD ngày 28/6/2022 v/v tăng cường thực hiện tiết kiệm điện năm 2022⁵.

2.2. Công tác tuyên truyền

Thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, EVN đã chỉ đạo các TCTĐL/CTĐL tiếp tục thực hiện tuyên truyền sâu rộng về các giải pháp sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả. Lãnh đạo EVN đã trực tiếp tham dự các buổi tọa đàm để cung cấp thông tin về tình hình cung ứng điện và các giải pháp sử dụng điện hiệu quả và tiết kiệm (do báo Đầu tư, Hội Truyền thông số, VOV1, VOV3, VTV1 tổ chức).

EVN và các TCTĐL/CTĐL đã tổ chức tuyên truyền bằng nhiều kênh tuyên truyền đa dạng, từ tư vấn trực tiếp với khách hàng, tuyên truyền tại các trường học, thông tin trên báo chí, đài phát thanh truyền hình của các địa phương và trên các nền tảng mạng xã hội.

(Chi tiết kết quả hoạt động các chương trình tuyên truyền tiết kiệm điện 6 tháng đầu năm 2022 tại Phụ lục 3 đính kèm).

2.3. Chương trình điều chỉnh phụ tải điện (DR)

EVN đã chỉ đạo TCTĐL miền Bắc (EVNNPC) tổ chức Hội nghị gặp gỡ khách hàng với chủ đề “EVNNPC đồng hành cùng khách hàng sử dụng điện” để thông báo tình hình cung ứng điện năm 2022 và triển khai chương trình tiết kiệm điện cho 27 tỉnh/thành phố phía Bắc (tổ chức tại Hà Nam tháng 3/2022) với thành phần là lãnh đạo UBND, Sở Công Thương và gần 2.000 doanh nghiệp tham dự.

EVN đã tập huấn, hướng dẫn quy trình thực hiện chương trình điều chỉnh phụ tải điện (DR), diễn tập sự kiện DR cho các TCTĐL để chuẩn bị sẵn sàng thực hiện khi hệ thống yêu cầu.

Các TCTĐL/CTĐL đã ký kết thỏa thuận tham gia các chương trình DR tự nguyện phi thương mại với hơn 10.000 khách hàng có mức tiêu thụ từ 1 triệu kWh/năm trở lên trên phạm vi cả nước.

Dự kiến EVN sẽ thực hiện một số sự kiện DR trong các tháng tiếp theo của năm 2022 trong trường hợp cực đoan về thời tiết.

³ Tuyên truyền TKĐ: sử dụng logo “Tiết kiệm điện thành thói quen”, Cẩm nang sử dụng điện AT, TK&HQ, xây dựng tài liệu tuyên truyền trên mạng xã hội, tư vấn cho khách hàng sử dụng điện; theo dõi số liệu tiết kiệm điện (theo Chỉ thị 20/CT-TTg).

⁴ Yêu cầu các đơn vị A0, EVNNPC, EVNHANOI phối hợp chặt chẽ để thực hiện DR năm 2022. Các TCTĐL chuẩn bị công tác làm việc với các khách hàng lớn.

⁵ Quán triệt TKĐ triệt để đối với các trụ sở cơ quan trực thuộc EVN; triển khai DR; tuyên truyền TKĐ mùa khô.

2.4. Chương trình “Giờ trái đất”

Năm 2022, chương trình tiết kiệm được 309.000kWh trong sự kiện tắt đèn 1h (từ 20h30 – 21h30), thứ bảy cuối cùng của tháng 3/2022. Các TCTĐL/CTĐL khắp cả nước đã tổ chức trên 20 sự kiện, thu hút sự tham gia của trên 2.000 người với các hành động biểu trưng về tiết kiệm năng lượng như đạp xe, chạy bộ. Các hoạt động hưởng ứng sự kiện Giờ trái đất đã được các cơ quan thông tấn báo chí đăng tải rộng rãi với hàng trăm tin tức, hình ảnh; đồng thời cũng lan tỏa rất mạnh mẽ trên mạng xã hội.

2.5. Chương trình phối hợp với Bộ Công Thương, TW ĐTNCSHCM

EVN đã ký kết thỏa thuận hợp tác với Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh (TW ĐTNCS HCM) triển khai các chương trình tuyên truyền tiết kiệm điện: (1) cuộc thi vẽ về tiết kiệm điện, dự kiến thu hút hơn 1 triệu bài dự thi; (2) thi tìm hiểu về các giải pháp sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả. Các chương trình này sẽ được EVN và TW ĐTNCSHCM phối hợp tổ chức hàng năm, từ năm 2022.

EVN đã phối hợp với Bộ Công Thương và Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức Giải báo chí toàn quốc về tiết kiệm điện, dự kiến sẽ tổng kết, trao giải vào quý 4/2022. Đây là giải báo chí thường niên được tổ chức lần thứ 11 do EVN phối hợp Bộ Công Thương và Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức.

3. Các thuận lợi và khó khăn

3.1. Thuận lợi

Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (SDNLTK&HQ) và các văn bản hướng dẫn dưới Luật đã thể chế hoá các quy định về SDNLTK&HQ tại Việt Nam. Luật đã góp phần gỡ bỏ các rào cản, tạo điều kiện thúc đẩy mạnh mẽ các hoạt động SDNLTK&HQ. Các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành, tạo hành lang pháp lý để thực thi các hoạt động tiết kiệm năng lượng.

Các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện: số 171/CT-TTg ngày 26/01/2011, số 34/CT-TTg ngày 07/8/2017, số 20/CT-TTg ngày 07/5/2020 đã cụ thể hóa và tăng cường các giải pháp tiết kiệm điện. Các Chỉ thị tiết kiệm điện của Thủ tướng Chính phủ đã tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của mọi tầng lớp nhân dân, doanh nghiệp và các cơ quan Bộ, ngành từ Trung ương tới địa phương về công tác tiết kiệm điện.

EVN đã tích cực chỉ đạo các đơn vị thành viên thực hiện nghiêm các quy định của Luật SDNLTK&HQ, Nghị định số 21/2011/NĐ-CP⁶, các Quyết định của

⁶ Nghị định số 21/2011/NĐ-CP ngày 29/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật SDNLTK&HQ.

Thủ tướng Chính phủ, đặc biệt là Chỉ thị về tiết kiệm điện của Thủ tướng Chính phủ và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Công Thương.

3.2. Khó khăn và thách thức

Việc chậm ban hành các quy định, hướng dẫn về định mức tiêu hao năng lượng, danh mục và lộ trình phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng phải loại bỏ dần tới thiểu các rào cản kỹ thuật để hạn chế các công nghệ, thiết bị lạc hậu, tiêu tốn nhiều năng lượng được sản xuất trong nước hoặc nhập khẩu vào Việt Nam. Thực tế ở Việt Nam vẫn còn nhiều doanh nghiệp sử dụng dây chuyền, công nghệ lạc hậu, tiêu tốn nhiều năng lượng, điển hình là các nhà máy xi măng, nhà máy thép⁷...

Quyết định số 51/2011/QĐ-TTg ngày 12/9/2011⁸ và Quyết định số 04/2017/QĐ-TTg ngày 09/3/2017 (thay thế Quyết định 51) đã tạo nhiều chuyển biến tích cực, đặc biệt là quy định về lộ trình áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu đối với các sản phẩm đèn tròn sợi đốt, lộ trình dán nhãn năng lượng. Với các chương trình tuyên truyền, quảng bá các thiết bị chiếu sáng có hiệu suất cao (Compact, LED) thay thế các bóng đèn tròn sợi đốt, người dùng toàn quốc đã cơ bản chuyển đổi từ sử dụng bóng đèn sợi đốt sang bóng đèn Compact, LED. Tuy nhiên, do quy định chỉ cấm nhập khẩu, sản xuất và lưu thông đèn tròn có công suất lớn hơn 60W (từ ngày 01/01/2013) nên nhiều hộ gia đình, đặc biệt là các hộ, doanh nghiệp sản xuất vẫn sử dụng các bóng đèn sợi đốt loại 60W (ví dụ: khu vực trồng thanh long, trồng hoa, nuôi gia cầm, trang trí...).

Nhận thức của cộng đồng và doanh nghiệp về SDNLTK&HQ vẫn còn hạn chế, chưa sẵn sàng tiếp cận với thông tin về công nghệ và các giải pháp tiết kiệm năng lượng. Nhiều doanh nghiệp chưa quan tâm nghiên cứu và thực hiện các giải pháp về SDNLTK&HQ.

Nguồn kinh phí từ ngân sách Nhà nước hỗ trợ hoạt động tiết kiệm điện còn rất hạn chế, cơ chế hỗ trợ các doanh nghiệp chưa có tính khuyến khích cao. Bên cạnh đó khả năng thu xếp vốn của các ngân hàng trong nước còn hạn chế, còn lo lắng về rủi ro khi cho vay các dự án hiệu quả năng lượng.

Hệ số đàn hồi của Việt Nam tuy có giảm dần qua các năm nhưng với mức 1,49 lần (năm 2021), vẫn cao so với khu vực và thế giới, thể hiện hiệu quả sử dụng năng lượng (điện) của nền kinh tế còn thấp. Phụ tải của một số ngành, lĩnh vực tăng đột biến, vượt quy hoạch (như sắt, thép, xi măng, nuôi tôm công nghiệp...)

⁷ Theo Văn phòng tiết kiệm năng lượng: Nhiều lò luyện phôi thép sử dụng năng lượng lớn, công nghệ luyện phôi thép chủ yếu là lò điện, công suất thấp, lạc hậu nên suất tiêu hao năng lượng còn cao.

⁸ Quyết định số 51/2011/QĐ-TTg ngày 12/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định danh mục phương tiện, thiết bị phải dán nhãn năng lượng, áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu và lộ trình thực hiện.

nhưng vẫn sử dụng công nghệ cũ, tiêu tốn nhiều năng lượng, giá trị gia tăng không cao.

Các cơ chế khuyến khích của Nhà nước để thúc đẩy SDNLTK&HQ được các doanh nghiệp mong đợi như giảm/miễn/khấu trừ thuế cho các thiết bị tiết kiệm năng lượng hiện chưa được cụ thể hóa, chưa có văn bản hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước; chưa cụ thể hóa cơ chế ưu đãi vay vốn cho các doanh nghiệp sản xuất - công nghiệp (SXCN) và thương mại để thực hiện các giải pháp SDNLTK&HQ.

Chưa xây dựng được hệ thống giám sát, đánh giá hiệu quả của các chương trình tiết kiệm điện để áp dụng, đánh giá kết quả thực hiện tiết kiệm điện của các tỉnh/thành phố trên phạm vi toàn quốc (theo Chỉ thị số 20/CT-TTg).

Hoạt động thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực SDNLTK&HQ chưa hiệu quả, chưa phát hiện và xử lý được nhiều trường hợp vi phạm quy định về SDNLTK&HQ. Công tác quản lý SDNLTK&HQ tại các doanh nghiệp ở các địa phương còn thiếu sự kết hợp giữa các Sở, ban ngành.

Giá điện ở Việt Nam còn thấp so với thế giới và khu vực, dẫn tới khách hàng chưa quan tâm đúng mức việc tiết kiệm điện. Các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) cũng tận dụng chính sách giá điện rẻ cho sản xuất công nghiệp để mang những nhà máy có công nghệ lạc hậu, hiệu suất thấp để sản xuất, xuất khẩu ở Việt Nam.

4. Kế hoạch tiết kiệm điện giai đoạn 2022 - 2025

4.1. Mục đích

“EVN tiếp tục là đơn vị đi đầu trong các hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong xã hội. Đóng vai trò là Tập đoàn tiên phong, chủ động định hướng đẩy mạnh các hoạt động tiết kiệm điện đến khách hàng và cộng đồng”, EVN sẽ tiếp tục thực hiện Luật SDNLTK&HQ nói chung và sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả nói riêng, các Chương trình quốc gia về SDNLTK&HQ, Chương trình quốc gia về DSM, Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Bộ Công Thương.

4.2. Yêu cầu

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả các chương trình tiết kiệm điện để toàn thể nhân dân, các tổ chức, cá nhân, khách hàng sử dụng điện nhận thấy phải có trách nhiệm trong việc sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả.

Các hoạt động tiết kiệm điện phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, tạo nên ý thức tự giác trong mọi hoạt động của xã hội, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng và phát triển bền vững. Toàn thể nhân dân, các doanh nghiệp, các cơ

quan, đơn vị tham gia và thực hiện các giải pháp sử dụng điện hiệu quả, tiết kiệm (theo tinh thần Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị).

4.3. Mục tiêu

- Giảm tổn thất điện năng trên toàn hệ thống điện xuống dưới 6% trong giai đoạn 2022 - 2025.
- Điện tử hóa các tài liệu tuyên truyền, triển khai nhiều hoạt động tuyên truyền tiết kiệm điện sâu rộng trên phạm vi cả nước, thường xuyên, liên tục, trên các kênh truyền thông truyền thống và mạng xã hội.
- Giảm công suất đỉnh của hệ thống điện quốc gia thông qua thực hiện các chương trình DSM và điều chỉnh phụ tải điện (DR), ít nhất 1.500MW vào năm 2025⁹.

4.4. Các chương trình thực hiện

4.4.1. Tuyên truyền tiết kiệm điện

Bên cạnh việc tiếp tục duy trì và phát huy các hoạt động tuyên truyền tiết kiệm điện như đã thực hiện nhiều năm nay và trong 6 tháng đầu năm 2022, với tinh thần triển khai tuyên truyền TKĐ lan tỏa nhiều hơn, quyết liệt hơn theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, EVN đã và đang phối hợp với Bộ Công Thương, Trung ương Đoàn TNCS HCM (TWĐ) và các đối tác để triển khai một số chương trình tuyên truyền TKĐ như sau:

- Phối hợp với Bộ Công Thương và Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức Giải báo chí toàn quốc về đề tài tiết kiệm năng lượng hàng năm, trong đó trọng tâm là tiết kiệm điện.
- Phối hợp với Trung ương Đoàn TNCS HCM: (1) tổ chức cuộc thi toàn quốc tìm hiểu về việc sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả trên ứng dụng (App) “Thanh niên Việt Nam” và kênh mạng xã hội của tổ chức thanh niên các cấp; (2) sản xuất phim ngắn, hình ảnh tuyên truyền về “*Giáo dục kỹ năng sử dụng điện an toàn và tiết kiệm cho thiếu nhi*” để tuyên truyền, lan tỏa trên các kênh truyền thông của TWĐ, các báo chí điện tử, các kênh mạng xã hội thuộc TWĐ và EVN; (3) tổ chức cuộc thi “Ý tưởng, sáng kiến sử dụng điện an toàn, tiết kiệm, hiệu quả trong thanh thiếu niên năm 2022” cho thanh thiếu niên toàn quốc; (4) tổ chức cuộc thi vẽ tranh tuyên truyền sử dụng điện an toàn, tiết kiệm, hiệu quả trong thanh thiếu niên với đối tượng là thiếu nhi cả nước. Trong đó cuộc thi khuyến khích cả loại hình tranh giấy truyền thống và cả tranh điện tử với mục tiêu có ít nhất 1 triệu bài dự thi.

⁹ Quyết định 279/QĐ-TTg ngày 08/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình quốc gia DSM giai đoạn 2018 – 2020, định hướng tới năm 2030, giao mục tiêu các chương trình DSM để giảm công suất đỉnh của hệ thống 1.000MW vào năm 2025 và 2.000MW vào năm 2030.

- Phối hợp Hãng Hàng không Quốc gia Việt Nam (Vietnam Airlines) thực hiện tuyên truyền về tiết kiệm điện qua clip ngắn trên màn hình trên 92 máy bay ở các tuyến bay nội địa với dự kiến tổng cộng khoảng 2.000 lượt phát clip.
- Phối hợp với các đối tác để thực hiện tuyên truyền tiết kiệm điện trên màn hình quảng cáo ở các sân bay lớn, màn hình trong thang máy một số tòa nhà chung cư có mật độ dân số cao.

4.4.2. Chương trình “Giờ trái đất” tổ chức hàng năm

Tham gia, phối hợp với Bộ Công Thương, Tổ chức quốc tế về bảo tồn thiên nhiên tại Việt Nam (WWF) tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động người dân, cộng đồng tham gia sâu rộng bằng các hành động sử dụng điện an toàn, tiết kiệm, hiệu quả, góp phần bảo vệ môi trường.

4.4.3. Chương trình tiết kiệm điện đối với các cơ sở sử dụng điện từ 1 triệu kWh/năm trở lên

Thực hiện các giải pháp truyền thông tới tất cả các cơ sở sử dụng điện từ 1 triệu kWh/năm trở lên. Các cơ sở sử dụng điện từ 1 triệu kWh/năm trở lên phải tiết kiệm ít nhất 2% điện năng tiêu thụ trên một đơn vị sản phẩm mỗi năm.

Tham mưu các Sở Công Thương kiến nghị UBND tỉnh/thành phố các giải pháp tiết kiệm điện đối với các cơ sở sử dụng điện từ 1 triệu kWh/năm trở lên để đưa vào kế hoạch SDNLTK&HQ hàng năm của tỉnh/thành phố.

Phối hợp với Sở Công Thương, đơn vị tư vấn về SDNLTK&HQ tổ chức các đợt tuyên truyền/tư vấn tới các cơ sở sử dụng điện từ 1 triệu kWh/năm trở lên các giải pháp sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả thông qua hình thức trực tiếp hoặc qua các Hội thảo/hội nghị chuyên đề.

4.4.4. Các chương trình DR

Duy trì, tăng cường tư vấn, hỗ trợ các giải pháp SDNLTK&HQ, điều chỉnh phụ tải điện (DR) và chăm sóc khách hàng miễn phí đối với 10.049 khách hàng có mức tiêu thụ điện từ 1 triệu kWh/năm trở lên (đã bao gồm các khách hàng thuộc danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm theo quyết định hàng năm của Thủ tướng Chính phủ).

Thực hiện các sự kiện điều chỉnh phụ tải điện phi thương mại (DR) theo yêu cầu của các cấp điều độ, dự kiến công suất đỉnh điều chỉnh phụ tải điện các năm trong giai đoạn 2022 - 2025 $\geq 1.500\text{MW}$.

5. Đề xuất, kiến nghị

Căn cứ vào tình hình thực tế và các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các chương trình tiết kiệm điện trong thời gian qua, Tập đoàn Điện lực Việt Nam kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét chỉ đạo các nội dung, giải pháp tiết kiệm điện giai đoạn 2022 - 2025 như sau:

- Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ giao các Bộ, ngành, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đẩy mạnh công tác kiểm tra, đôn đốc, thực hiện các giải pháp tiết kiệm điện nói riêng và các giải pháp tiết kiệm năng lượng nói chung nhằm thực hiện thành công các mục tiêu đã được Thủ tướng Chính phủ giao tại Chỉ thị số 20/CT-TTg.

- Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các cơ sở sử dụng năng lượng có điện năng tiêu thụ ≥ 1 triệu kWh/năm phải tiết kiệm ít nhất 2% điện năng tiêu thụ trên một đơn vị sản phẩm mỗi năm (bao gồm cả các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 21/2011/NĐ-CP ngày 29/3/2011 của Chính phủ).

5.1. Kiến nghị Bộ Công Thương:

- Sớm rà soát kiến nghị Chính phủ, Quốc hội sửa đổi bổ sung Luật Sử dụng NLTK&HQ (năm 2010) theo hướng chuyển từ cơ chế “tự nguyện” sang “bắt buộc”; bổ sung hoạt động mô hình kinh doanh ESCO; quy định rõ trách nhiệm quản lý của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về quản lý năng lượng...

- Phối hợp với Bộ Tài chính nghiên cứu ban hành: (i) cơ chế, chính sách thúc đẩy thị trường cung cấp các dịch vụ tiết kiệm năng lượng theo mô hình ESCO; (ii) cơ chế tài chính để hỗ trợ, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng các sản phẩm và thiết bị có hiệu suất cao; (iii) cơ chế tài chính cho EVN thực hiện các nội dung, chương trình về thúc đẩy thực hiện tiết kiệm điện và tuyên truyền tiết kiệm điện.

- Nghiên cứu ban hành cơ chế khuyến khích phát triển các nguồn năng lượng phân tán, năng lượng mới và năng lượng tái tạo, ưu tiên tự dùng để phát huy tiềm năng thiên nhiên; hỗ trợ, tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận các nguồn năng lượng xanh, sạch, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng và bảo vệ môi trường.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành sớm ban hành các quy chuẩn kỹ thuật, định mức sử dụng năng lượng áp dụng trong từng ngành sản xuất công nghiệp (theo khoản 3, Điều 9, Chương II của Luật SDNLTK&HQ).

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương tổ chức theo dõi, đôn đốc và tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về SDNLTK&HQ (theo Luật SDNLTK&HQ, Nghị định số 134/2013/NĐ-CP và Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 134/2013/NĐ-CP).

- Nghiên cứu trình Thủ tướng Chính phủ ban hành các cơ chế khuyến khích khách hàng tham gia các chương trình điều chỉnh phụ tải điện (DR) như: (i) giá điện hai thành phần (công suất và điện năng); (ii) giá cao điểm tới hạn - Critical Peak Pricing (theo Quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 của Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg ngày 07/4/2014).

- Nghiên cứu ban hành quy định, lộ trình loại bỏ đèn tròn (đèn sợi đốt) theo hướng cấm nhập khẩu, sản xuất và lưu thông tất cả các loại đèn tròn sợi đốt chiếu sáng (trừ loại đèn theo yêu cầu chuyên môn) từ năm 2024.

5.2. Kiến nghị Bộ Tài chính

- Nghiên cứu, đề xuất Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 10/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 của Chính phủ về Quy chế quản lý tài chính EVN theo hướng: (1) bổ sung khoản 1 Điều 25 “*Các khoản chi phí thực hiện các Chương trình DSM/DR (bao gồm cả chi phí khuyến khích cho khách hàng sử dụng điện tham gia Chương trình DSM/DR); (2) Cho phép EVN được hạch toán các khoản chi phí tuyên truyền tiết kiệm điện, chi phí tổ chức thực hiện DSM/DR vào chi phí SXKD.*

- Phối hợp với Bộ Công Thương nghiên cứu ban hành các cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển thị trường ESCO, cơ chế khuyến khích khách hàng tham gia các sự kiện điều chỉnh phụ tải điện (DR); cơ chế cho các đơn vị cung cấp dịch vụ, đơn vị điều phối hoạt động DSM/DR (DSM/DR Aggregator)¹⁰ tham gia sâu rộng trong cung cấp các dịch vụ phụ trợ điện (điều tần, điều áp, điều chỉnh phụ tải điện, nguồn dự phòng...).

5.3. Kiến nghị Bộ Khoa học và Công nghệ

- Sớm ban hành danh mục và lộ trình phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng phải loại bỏ; đồng thời xem xét bổ sung thêm những sản phẩm công nghiệp và công nghệ sản xuất lạc hậu cần phải loại bỏ, không còn phù hợp điều kiện phát triển KT-XH (theo Điều 8 của Luật SDNLTK&HQ, Quyết định số 78/2013/QĐ-TTg ngày 25/12/2013, Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 27/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ).

- Công bố tiêu chuẩn hiệu suất năng lượng, mức hiệu suất năng lượng tối thiểu đối với các phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng (5 năm một lần theo khoản 2, Điều 38 Chương IX của Luật SDNLTK&HQ).

5.4. Kiến nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo:

- Thường xuyên cập nhật và đưa các nội dung về SDNLTK&HQ một cách phong phú và đa dạng vào hoạt động giáo dục, đào tạo phù hợp với từng cấp học, nhằm trang bị cho học sinh, sinh viên những hiểu biết về năng lượng, tình hình sử dụng năng lượng và các biện pháp SDNLTK&HQ (theo Luật SDNLTK&HQ, Luật Điện lực và khoản 8 Điều 34 của Nghị định số 21/2011/NĐ-CP).

5.5. Kiến nghị Bộ Thông tin và Truyền thông:

- Tổ chức và chỉ đạo các phương tiện truyền thông thực hiện các chương trình quảng bá, nâng cao nhận thức của xã hội về thực hiện SDNLTK&HQ (theo khoản 9 Điều 34 của Nghị định số 21/2011/NĐ-CP).

¹⁰ Theo Quyết định 279/QĐ-TTg ngày 08/3/2018.

5.6. Kiến nghị các Đài Phát thanh và Truyền hình:

- Chỉ đạo các Đài Phát thanh, Truyền hình Trung ương và địa phương tích cực tuyên truyền SDNLTK&HQ sâu rộng đến cộng đồng, người dân và doanh nghiệp trên phạm vi cả nước.

5.7. Kiến nghị UBND các tỉnh/thành phố:

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể hàng năm để triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ giao trong Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2022 – 2025, đặc biệt là các giải pháp tiết kiệm điện đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc danh sách cơ sở SDNLTK theo quyết định ban hành hàng năm của Thủ tướng Chính phủ.

- Tổ chức tuyên truyền tới các cơ sở SXKD thuộc danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm tham gia thực hiện các sự kiện điều chỉnh phụ tải điện (DR) theo yêu cầu của các cấp điều độ hệ thống điện (theo Thông tư số 23/2017/TT-BCT ngày 16/11/2017).

- Tổ chức công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên việc tuân thủ quy định pháp luật đối với các doanh nghiệp thuộc danh sách cơ sở SDNLTK&HQ (Luật SDNLTK&HQ, Nghị định số 21/2011/NĐ-CP ngày 29/3/2011, Nghị định số 134/2013/NĐ-CP ngày 17/10/2013 và Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 134/2013/NĐ-CP).

Tập đoàn Điện lực Việt Nam kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP (để b/c);
- Bộ Công Thương (để b/c);
- Bộ Tài chính (để b/c);
- UBQLVNN (để b/c);
- HĐTV (để b/c);
- TGD;
- Các PTGD;
- Ban TH, KH, CL, KTSX, TT, PC;
- Lưu: VT, KD.

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH**

Dương Quang Thành

**Phụ lục 1 – CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO VỀ TIẾT KIỆM ĐIỆN
GIAI ĐOẠN 2010 – 2022**

1. Chỉ thị số 4472/EVN-KD ngày 3/12/2012 của TGD EVN về tăng cường tiết kiệm điện năm 2013;
2. Văn bản số 2671/EVN-KD ngày 15/7/2013 của TGD EVN v/v triển khai thực hiện Chương trình tiết kiệm điện giai đoạn 2013 – 2015;
3. Văn bản số 4502/EVN-KD ngày 25/11/2013 của EVN v/v hướng dẫn thực hiện chi phí đối với các hoạt động tiết kiệm điện;
4. Văn bản số 2183/EVN-KD ngày 9/6/2014 của EVN v/v triển khai thực hiện Đề án “Hỗ trợ nông dân trồng thanh long thay đèn sợi đốt bằng đèn TKĐ năm 2014 – 2015;
5. Văn bản số 3263/EVN-KD ngày 20/8/2014 của EVN v/v triển khai thực hiện đề án thí điểm mô hình ESCO;
6. Văn bản số 2257/EVN-KD ngày 6/6/2016 của EVN v/v cơ chế thực hiện các dự án TKNL theo mô hình Công ty Dịch vụ năng lượng ESCO;
7. Văn bản số 869/EVN-KD ngày 11/3/2016 của EVN v/v tăng cường tuyên truyền tiết kiệm điện năm 2016;
8. Văn bản số 5616/EVN-KD ngày 29/12/2016 của EVN v/v triển khai chương trình tiết kiệm điện giai đoạn 2016 – 2020;
9. Văn bản số 5615/EVN-KD ngày 29/12/2016 của EVN v/v đề nghị Bộ Công Thương kiến nghị Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị mới về tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2017–2020 (thay thế Chỉ thị số 171/CT-TTg ngày 26/11/2011);
10. Văn bản số 1477/EVN-KD ngày 5/4/2017 của EVN v/v tăng cường tuyên truyền tiết kiệm điện năm 2017;
11. Văn bản số 4902/EVN-KD ngày 19/10/2017 của EVN v/v thực hiện Chỉ thị 34 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường tiết kiệm điện;
12. Văn bản số 5080/EVN-KD ngày 30/10/2017 của EVN v/v tuyên truyền thay đèn sợi đốt bằng đèn tiết kiệm điện cho khu vực trồng thanh long;
13. Văn bản số 1905/EVN-KD ngày 03/5/2017 của EVN v/v góp ý Bộ Công Thương về dự thảo Quyết định của TTCP về Chương trình quốc gia về DSM giai đoạn 2016 – 2020, định hướng tới năm 2030;
14. Văn bản số 5261/EVN-QHCD và số 5262/EVN-QHCD ngày 8/11/2017 của EVN v/v gửi Bộ Công Thương, Bộ Thông tin và Truyền thông tăng cường truyền thông về tiết kiệm điện theo Chỉ thị số 34/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

15. Văn bản số 5516/EVN-KD ngày 22/11/2017 của EVN v/v tuyên truyền, khuyến khích các hộ nuôi tôm ĐBSCL và Nam Bộ thực hiện các giải pháp tiết kiệm điện;
16. Văn bản số 1059/EVN-KD ngày 5/3/2018 của EVN v/v tăng cường tiết kiệm điện năm 2018;
17. Văn bản số 5572/EVN-TCKT ngày 27/11/2017 của EVN v/v báo cáo Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính dự án ESCO;
18. Văn bản số 2325/EVN-QHCD ngày 15/5/2018 của EVN về tăng cường tuyên truyền trên truyền hình về tiết kiệm điện;
19. Chỉ thị số 6628/CT-EVN ngày 14/12/2018 của Tổng Giám đốc EVN v/v thực hiện tiết kiệm điện trong các cơ quan, công sở của các đơn vị trực thuộc EVN;
20. Văn bản số 214/QĐ-EVN ngày 31/8/2018 của TGD EVN v/v thành lập Ban chỉ đạo quản lý nhu cầu điện (DSM) giai đoạn 2018 – 2020, định hướng tới năm 2030 của EVN;
21. Văn bản số 4076/EVN-VP ngày 17/6/2020 của EVN v/v thực hiện sử dụng điện tiết kiệm tại tòa nhà EVN;
22. Văn bản số 2414/EVN-KD ngày 9/5/2022 của EVN v/v chăm sóc khách hàng, tuyên truyền, hướng dẫn về tiết kiệm điện trong các ngày nắng nóng;
23. Văn bản số 3107/EVN-TT ngày 9/6/2022 của EVN v/v tăng cường tuyên truyền tiết kiệm điện và an toàn điện;
24. Văn bản số 3467/EVN-KD ngày 28/6/2022 của EVN v/v tăng cường thực hiện tiết kiệm điện năm 2022.

Phụ lục 2 – KẾT QUẢ CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH, TRIỂN KHAI CÁC CHƯƠNG TRÌNH TIẾT KIỂM ĐIỆN GIAI ĐOẠN 2010-2021

1. Các chương trình tuyên truyền tiết kiệm điện

EVN và các TCTĐL/CTĐL trực thuộc đã phối hợp chặt chẽ (thông qua các chương trình, thỏa thuận hợp tác) với các cơ quan, tổ chức chính trị và đoàn thể từ Trung ương tới địa phương (các Sở, ban ngành, UBND các tỉnh/thành phố; các tổ chức Hội LHPN, UB MTTQ, Hội Cựu chiến binh, Hội Luật gia, LĐLĐ, Đoàn TNCSHCM, các Hội, Hiệp hội thuộc lĩnh vực năng lượng và điện lực, v.v...) và các cơ quan truyền thông, báo chí, phát thanh và truyền hình tổ chức có hiệu quả các chương trình tuyên truyền như: “Giờ trái đất”; “Gia đình tiết kiệm điện”; “Tiết kiệm điện trong trường học”; “Tuyên phổ/đường kiểm mẫu tiết kiệm điện”; “Cùng bạn sử dụng điện an toàn, tiết kiệm”; “Thi tìm hiểu và sáng kiến về tiết kiệm điện” và nhiều chương trình khác...

EVN và các TCTĐL/CTĐL đã chủ động xây dựng nhiều tài liệu tuyên truyền tiết kiệm điện (video clip, sách nói điện tử, cẩm năng, tờ rơi, infographic...) để tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và mạng xã hội. Định kỳ hàng năm tổ chức các Giải báo chí về sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả; tổ chức thi sáng tác logo/slogan tiết kiệm điện. Lãnh đạo EVN và các TCTĐL đã tham gia nhiều Hội nghị, tọa đàm, giới thiệu và trao đổi các chính sách về SDNLTK&HQ nói chung và sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả nói riêng (do Chính phủ, Bộ ngành, các cơ quan thông tấn báo chí, truyền hình tổ chức).

(Tổng hợp các nội dung tuyên truyền năm 2021 tại Phụ lục 4 đính kèm).

2. Chương trình “quảng bá thay đèn sợi đốt/compact bằng đèn TKĐ”

Tiếp tục thành công của Chương trình “quảng bá sử dụng đèn Compact, giai đoạn 2008 – 2010”¹¹ EVN tiếp tục chỉ đạo các TCTĐL triển khai chương trình quảng bá rộng rãi tới cộng đồng người dân sử dụng đèn Compact để thay thế các bóng đèn sợi đốt. Năm 2011, đã hoàn thành thực hiện phát, đổi được 1 triệu đèn Compact (CFL) cho hộ nghèo ở 21 tỉnh miền Đông và Tây Nam Bộ; năm 2014 – 2015 đã thực hiện chương trình tuyên truyền, quảng bá tới các hộ dân trồng thanh long tại các tỉnh Bình Thuận, Long An và Tiền Giang sử dụng đèn compact thay đèn sợi đốt để xông thanh long ra hoa trái vụ. Chương trình đã đổi được 1,2 triệu bóng đèn sợi đốt (loại 60W) bằng bóng đèn compact (loại 20W). Ngoài ra, các TCTĐL/CTĐL tiếp tục thực hiện chương trình đổi đèn tròn bằng đèn compact cho các hộ gia đình nghèo, gia đình chính sách thuộc khu vực miền Bắc.

¹¹ EVN đã chỉ đạo các TCTĐL/CTĐL xây dựng mạng lưới phân phối đèn trên địa bàn các tỉnh, thành phố với kết quả đã phân phối, bán được 5 triệu bóng đèn huỳnh quang compact.

Chương trình đã có tác dụng tích cực trong nâng cao nhận thức của người dân về sử dụng đèn chiếu sáng hiệu suất cao trong sinh hoạt và sản xuất. Đến nay, cả nước đã có gần 100% các hộ gia đình, doanh nghiệp sử dụng bóng đèn tiết kiệm điện (CFL, LED) trong chiếu sáng, chỉ còn số ít sử dụng bóng đèn sợi đốt trong sản xuất (như trồng hoa màu, thanh long, nuôi gia cầm...).

3. Chương trình “quảng bá thay thế bình đun nước nóng điện bằng bình đun nước nóng NLMT”

Thực hiện Chương trình phát động của Bộ Công Thương từ năm 2008, EVN đã chỉ đạo các TCTĐL/CTĐL phối hợp với các nhà sản xuất trong nước tuyên truyền, quảng bá và hỗ trợ người dân sử dụng bình đun nước nóng bằng năng lượng mặt trời trên phạm vi toàn quốc (mức hỗ trợ 1 triệu đồng/bình). EVN đã thực hiện thành công chương trình của Bộ Công Thương và của EVN, với tổng số bình thực hiện là: 110.000 bình (trong đó có 96.000 bình NN NLMT thực hiện theo chương trình của EVN và số còn lại 14.000 bình thực hiện theo chương trình của Bộ Công Thương).

Chương trình đã có tác dụng kích cầu thị trường rất lớn. Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm của thị trường bình NN NLMT là 30 - 40% (giai đoạn 2013 – 2015). Tới năm 2015 thị trường đã tiêu thụ hơn 700.000 bình nước nóng NLMT, tiết kiệm hơn 1 tỷ kWh/năm (tương đương với số tiền điện tiết kiệm là 1.600 tỷ đồng/năm).

4. Chương trình “Giờ trái đất”

Thực hiện Chương trình phát động của Bộ Công Thương, trong 13 năm qua (2009 - 2021) EVN luôn luôn là nhà tài trợ chính, phối hợp với Bộ Công Thương thực hiện thành công chương trình. EVN đã chỉ đạo các Tổng công ty Điện lực/CTĐL trên toàn quốc cùng hỗ trợ thực hiện các hoạt động tuyên truyền, quảng bá cho chương trình trên phạm vi các tỉnh/thành phố khắp cả nước.

Thực hiện truyền thông trên các phương tiện báo đài; treo băng rôn, cờ phướn, phát tờ rơi, poster; đập xe diễu hành; vẽ tranh cổ động trái đất xanh; sáng tác khẩu hiệu tuyên truyền tiết kiệm điện; mái nhà sinh thái; chiếu phim tuyên truyền với nội dung tuyên truyền bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng; vận động các gia đình, tổ chức, cơ quan thực hiện tắt các đèn chiếu sáng và thiết bị điện không cần thiết trong thời gian diễn ra sự kiện Giờ trái đất...

Từ năm 2013, đã có 63/63 tỉnh thành phố cả nước cùng tham gia hưởng ứng chiến dịch Giờ trái đất hàng năm do Bộ Công Thương tổ chức. Cả nước đã tiết kiệm được bình quân là 457.139 kWh trong 1 giờ tắt đèn hàng năm.

Sự kiện “Giờ trái đất” được tổ chức vào tháng 3 hàng năm, đã tạo được sự lan tỏa và chuyển biến tích cực trong nhận thức của cộng đồng người dân, doanh

ngiệp, góp phần thúc đẩy hành động tiết kiệm năng lượng và chống biến đổi khí hậu.

Sản lượng điện tiết kiệm chương trình Giờ trái đất các năm (2010-2021)

STT	Năm	Sản lượng điện tiết kiệm (kWh)
1	2010	500.000
2	2011	400.000
3	2012	546.000
4	2013	401.000
5	2014	431.000
6	2015	520.000
7	2016	450.667
8	2017	471.000
9	2018	485.000
10	2019	492.000
11	2020	436.000
12	2021	353.000
	Tổng (12 năm)	5.485.667
	Bình quân (12 năm)	457.139

5. Chương trình “Gia đình tiết kiệm điện”

Thực hiện chủ trương của Chính phủ về việc xây dựng các mô hình tiết kiệm điện trong các hộ gia đình, EVN đã chỉ đạo các đơn vị điện lực phối hợp với các tổ chức chính trị, đoàn thể địa phương tuyên truyền, hướng dẫn các giải pháp tiết kiệm điện cho các hộ gia đình, phát động các hộ gia đình hưởng ứng tham gia Chương trình (các gia đình đăng ký tham gia và đạt kết quả tiết kiệm điện cao sẽ nhận được giải thưởng của Chương trình và được vinh danh Gia đình tiết kiệm điện).

Chương trình đã được thực hiện ở hầu hết các địa phương thuộc địa bàn của các TCTĐL/CTĐL, thu hút được hơn 5 triệu lượt hộ gia đình tham gia, trong đó có nhiều hộ gia đình đạt kết quả tiết kiệm cao (trên 10% so cùng kỳ năm trước), tiết kiệm khoảng trên 500 triệu kWh điện mỗi năm.

6. Chương trình “thí điểm mô hình tiết kiệm điện trong nuôi tôm công nghiệp 9 tỉnh đồng bằng Sông Cửu Long”

EVN đã giao EVNSPC thí điểm thành công 2 mô hình tiết kiệm điện tại tỉnh Sóc Trăng: (1) Thay thế gỏi đỡ trực dàn quạt (tạo khí ô-xy) chữ U bằng con lăn trực quay và (2) Đồng trục hóa mô tơ với dàn quạt (tạo khí ô-xy) và sử dụng con lăn trực quay thay thế gỏi đỡ chữ U. Dự án thí điểm đã thu hút được 161 hộ nuôi

tôm tại các huyện, xã thuộc tỉnh Sóc Trăng tham gia (nhiều hơn so với dự kiến ban đầu của chương trình là 51 hộ).



- Mô hình 1 (thay thế gỏi đỡ chữ U bằng con lăn đỡ trục quay): điện năng tiết kiệm được là 15,2% so với khi chưa áp dụng giải pháp. Với chi phí (vật tư, nhân công lắp đặt) là 609 triệu đồng, nhưng lợi ích về tiết kiệm chi phí tiền điện tiết kiệm hàng năm (của 161 hộ) là: 757 triệu đồng.

- Mô hình 2 (đồng trục hóa mô tơ với trục dẫn dàn quạt, kết hợp sử dụng con lăn đỡ trục quay thay thế con lăn gỏi đỡ chữ U): điện năng tiết kiệm được là 38,7% so với khi chưa áp dụng giải pháp. Tương ứng với chi phí tiền điện tiết kiệm hàng năm (của 161 hộ) là: 1,9 tỷ đồng.

Kết quả trên đã được các Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Sóc Trăng đánh giá và xác nhận. Dự án thí điểm đã được Bộ Công Thương có quyết định trao tặng “Sáng kiến tiết kiệm điện”; đạt giải nhất “Sáng kiến vì cộng đồng” do Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp với Tạp chí Cộng sản tổ chức năm 2018.

7. Chương trình “Hỗ trợ hộ nông dân tại các tỉnh Bình Thuận, Long An và Tiền Giang thay đèn sợi đốt bằng đèn compact cho cây thanh long ra hoa trái vụ”

Chương trình “Hỗ trợ người dân thay thế đèn tròn sợi đốt bằng đèn tiết kiệm điện dùng để chong cây thanh long ra hoa trái vụ tại các tỉnh Bình Thuận, Long An và Tiền Giang” (thực hiện theo cơ chế giảm giá 10% so với thị trường; hỗ trợ mỗi nôi an toàn; nhân công thay thế; thu hồi và tiêu hủy bóng đèn sợi đốt 4.000đ/bóng). Kết quả: đã đổi được hơn 2.065.269 bóng đèn tròn sợi đốt bằng đèn compact; phát triển mới (ngoài chương trình) được hơn 5 triệu bóng đèn compact;

giảm công suất đỉnh cho EVNSPC là 56MW; sản lượng điện tiết kiệm được là 54,5 triệu kWh/năm; số tiền tiết kiệm được/năm là 82,76 tỷ đồng/năm; giảm lượng phát thải khí nhà kính (CO_2) là 200.000 tấn CO_2 trong 6 năm.

8. Chương trình “thí điểm tiết kiệm năng lượng bằng mô hình ESCO”

Với mục tiêu tăng cường hơn nữa các giải pháp tiết kiệm điện một cách hiệu quả, EVN đã và đang nghiên cứu thí điểm mô hình Công ty Dịch vụ năng lượng (ESCO) để cung cấp các dịch vụ tiết kiệm năng lượng một cách hiệu quả từ năm 2014 theo cơ chế EVN hỗ trợ tài chính, đầu tư và lắp đặt giải pháp tiết kiệm năng lượng cho khách hàng (từ khảo sát, thiết kế, mua sắm vật tư, lắp đặt, vận hành...). EVN đã chỉ đạo EVNSPC triển khai thí điểm một số dự án lắp đặt giàn nước nóng năng lượng mặt trời quy mô công nghiệp cho các khách hàng sử dụng điện như: nhà hàng, khách sạn, khu nghỉ dưỡng, xí nghiệp, v.v... thuộc khu vực phía Nam.

Qua một năm thực hiện (2014 – 2015), EVNSPC đã ký kết được 4 hợp đồng cung cấp dịch vụ nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời với tổng dung tích là 48.000 lít/ngày, tổng giá trị các hợp đồng là 4,9 tỷ đồng. Kết quả tính toán của khách hàng là Công ty Caseamex - Thủy sản Cần Thơ (hệ thống cung cấp 23.000 lít nước nóng/ngày) thì lượng điện năng tiết kiệm được hàng năm là 240.000 kWh, tương đương lượng tiết kiệm được 390 triệu đồng/năm; giảm 136 tấn CO_2 /năm; thời gian thu hồi vốn đầu tư của EVNSPC là từ 4 tới 5 năm.

9. Áp dụng mẫu hóa đơn tiền điện để khách hàng có thêm thông tin về tiết kiệm điện



Thiết kế và ban hành hóa đơn điện tử mới theo hướng dễ hiểu, minh bạch thông tin đến khách hàng. Đặc biệt có bổ sung biểu đồ sử dụng điện tháng hiện tại và so sánh với tháng cùng kỳ để khách hàng biết điện năng sử dụng bình quân, đặc điểm sử dụng, thông qua đó chủ động thay đổi hành vi sử dụng điện theo hướng tiết kiệm.

Đối với khách hàng có mức sử dụng vượt với bình quân của các khách hàng có cùng đặc điểm thì trên hóa đơn có nội dung cảnh báo và hướng khách hàng đến website tiết kiệm điện để khách hàng tham khảo các giải pháp sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả.

(Xem mẫu hóa đơn tiền điện như Phụ lục 5 đính kèm)

10. Chương trình “lắp đặt điện mặt trời mái nhà tại các trụ sở các đơn vị trực thuộc EVN”

EVN đã chỉ đạo các đơn vị thành viên triển khai lắp đặt được 776 dự án Điện mặt trời mái nhà tại trụ sở các đơn vị thuộc các Tổng công ty Điện lực và Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia với tổng công suất 30 MWp.

Việc chủ động triển khai các dự án ĐMTMN đã giúp EVN và các đơn vị trực thuộc có thêm kinh nghiệm để thực hiện Chính sách khuyến khích phát triển ĐMTMN của Chính phủ, giúp các đơn vị giảm tiêu thụ điện từ hệ thống.

11. Chương trình “xây dựng các công cụ, ứng dụng hỗ trợ quản lý tiết kiệm điện”

EVN đã chủ động nghiên cứu và xây dựng các công cụ, ứng dụng, phần mềm theo dõi, đánh giá mức tiêu thụ điện năng của các nhóm khách hàng sử dụng ngân sách nhà nước (HCSN) và khách hàng thuộc cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm (<https://sudungien.evn.com.vn>), kết nối thông tin đến Trung tâm Thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, kết nối với Bộ Công Thương và các Sở Công Thương/UBND các tỉnh/thành phố. Công cụ này giúp các cơ quan quản lý nhà nước có thông tin cập nhật thường xuyên, phục vụ điều hành sử dụng điện hiệu quả và tiết kiệm.

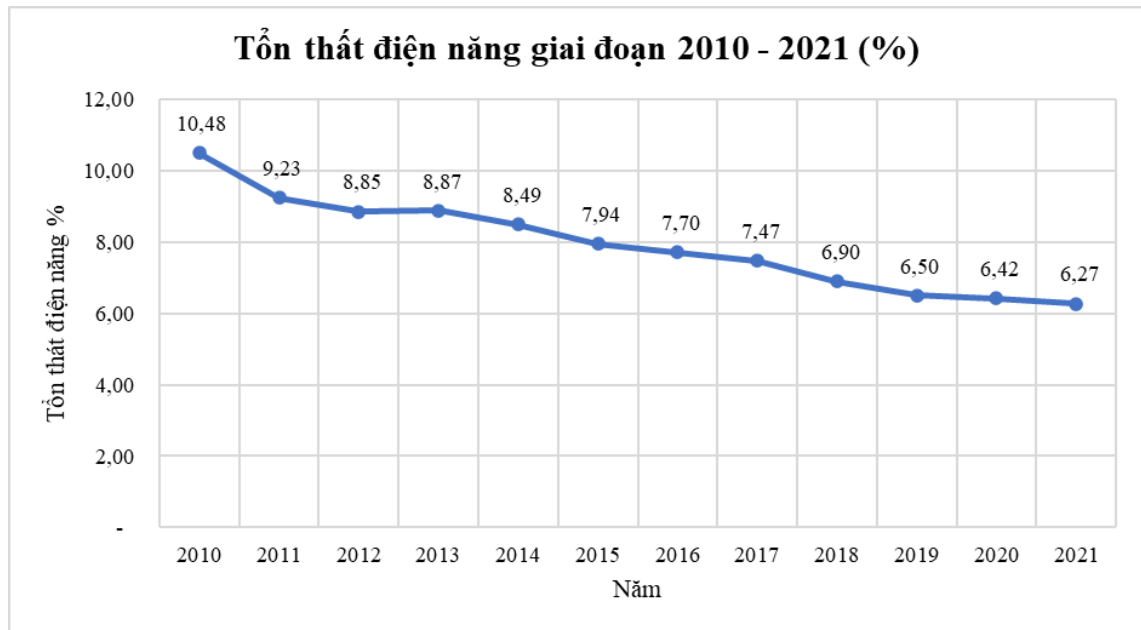
Công cụ <https://uocinhiendiennang.evn.com.vn> giúp khách hàng ước tính sản lượng điện tiêu thụ hàng tháng. Khách hàng chỉ cần cung cấp các thông tin về số lượng, chủng loại thiết bị điện gia đình đang sử dụng, bao gồm: bếp điện, tủ lạnh, đèn chiếu sáng, điều hòa nhiệt độ, máy giặt, máy sấy quần áo, lò nướng... Từ những dữ liệu ước tính do công cụ cung cấp, khách hàng sử dụng điện có thể biết được cơ bản những thiết bị điện trong gia đình tiêu thụ 1 tháng bao nhiêu số điện (kWh). Qua đó, giúp khách hàng điều chỉnh thói quen, hành vi sử dụng điện để sử dụng điện một cách hiệu quả và tiết kiệm hơn, đặc biệt vào những thời điểm xảy ra thời tiết nắng nóng cực đoan.

Lắp đặt công tơ điện tử đo xa để thu thập dữ liệu tiêu thụ điện năng trực tuyến và cung cấp cho khách hàng thông qua Website/App CSKH để khách hàng chủ động theo dõi được điện năng sử dụng trong ngày và ước tính số tiền điện phải trả tương ứng để khách hàng chủ động thay đổi hành vi sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả hơn.

12. Chương trình “giảm tổn thất điện năng”

Nhiệm vụ giảm tổn thất điện năng (TTĐN) luôn được EVN xem là nhiệm vụ trọng tâm trong kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm. EVN thường xuyên chỉ đạo các đơn vị thực hiện nhiều biện pháp như: Giải pháp kỹ thuật (đầu tư, cải tạo lưới điện; quản lý vận hành); Giải pháp kinh doanh (áp dụng công nghệ mới trong đo đếm, thu thập chỉ số công tơ; kiểm tra thay thế công tơ, theo dõi sản lượng, biến động sản lượng của khách hàng, kiểm tra phát hiện các vi phạm trong sử dụng điện, lấy cắp điện... để chống tổn thất thương mại).

EVN đã có nhiều chỉ đạo và giải pháp quyết liệt, yêu cầu các đơn vị trong toàn EVN giảm tỉ lệ điện dùng để truyền tải và phân phối, kết quả TTĐN đến 2021 chỉ còn 6,27%.



13. Chương trình “điều chỉnh phụ tải điện tự nguyện phi thương mại – DR”

Năm 2019 EVN đã chỉ đạo các TCTĐL tổ chức tuyên truyền, quảng bá và thuyết phục khách hàng tham gia DR tự nguyện phi thương mại theo Thông tư số 23/2017/TT-BCT và Quyết định số 54/QĐ-ĐTĐL. Đến cuối năm 2019 tổng số khách hàng (sản xuất công nghiệp có điện năng tiêu thụ bình quân/năm từ 3 triệu kWh) đã ký thỏa thuận tham gia DR với các đơn vị Điện lực là: 3.785/3.924 khách hàng (đạt 96,4%) với tiềm năng tiết giảm công suất: 1.711MW.

Tổng số sự kiện DR tự nguyện phi thương mại toàn EVN đã thực hiện năm 2019 là: 10 sự kiện (3 sự kiện DR theo kế hoạch và 7 sự kiện DR khẩn cấp). Công suất cực đại tiết giảm được: 514 MW (sự kiện ngày 10/9/2019); Tổng điện năng

tiết giảm là 6.373.301 kWh, tiết kiệm được 24,12 tỷ đồng chi phí do không phải huy động dầu¹².

(Chi tiết kết quả thực hiện các chương trình DR tự nguyện phi thương mại năm 2019 tại Phụ lục 6 đính kèm văn bản)

Năm 2021, Tổng công ty Điện lực miền Bắc (NPC) đã thực hiện DR trong 3 đợt nắng nóng (từ ngày 31/5 đến 03/6 và 28/6 đến 04/7) vào các khung giờ 11h00 – 15h00 và 12h30 – 15h30 với các kết quả sau:

- Đợt 1 (từ 31/5-03/6), tiết giảm cao nhất là 684 MW;
- Đợt 2 (từ 28/6-04/7), tiết giảm cao nhất là 303 MW;
- Đợt 3 (từ 05/8-08/8), tiết giảm cao nhất là 532 MW;

Năm 2021, EVN đã ban hành Quyết định số 1199/QĐ-EVN ngày 01/9/2021 ban hành Quy trình kinh doanh điện năng áp dụng trong EVN, trong đó có hướng dẫn các đơn vị Điện lực thực hiện chương trình DR tự nguyện phi thương mại.

Các TCTĐL đã ký kết thỏa thuận thực hiện DR tự nguyện phi thương mại được 10.049 khách hàng, với tiềm năng tiết giảm 2.100 MW.

EVN đã giao các TCTĐL báo cáo tình hình cung ứng điện hàng năm, giao chỉ tiêu điều chỉnh phụ tải phi thương mại hàng năm, tổ chức Hội nghị khách hàng lớn và với UBND các tỉnh, ký Thỏa thuận điều chỉnh phụ tải phi thương mại, tổng hợp các khách hàng có diesel để hỗ trợ phát điện khi có yêu cầu từ hệ thống.

14. Nghiên cứu đề xuất các cơ chế, chính sách khuyến khích tiết kiệm điện

EVN đã chủ động nghiên cứu, thuê các đơn vị tư vấn (Viện Năng lượng, Hội KHCN Tiết kiệm năng lượng, Hiệp hội Năng lượng Việt Nam, nhiều chuyên gia trong lĩnh vực SDNLTK&HQ và tiết kiệm điện) và hỗ trợ từ các tổ chức quốc tế (ADB, GIZ, WB, ESSL, KfW, NEDO, USAID, KEPCO, TEPCO,...), trong nghiên cứu, đề xuất các cơ chế chính sách thúc đẩy thị trường tiết kiệm năng lượng nói chung và tiết kiệm điện nói riêng. Các kiến nghị chính sách chính như sau:

1. Sửa đổi bổ sung Luật SDNLTK&HQ sau 5 năm thực hiện và sau 10 năm thực hiện.
2. Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 21/2013/NĐ-CP.
3. Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 134/2014/NĐ-CP.
4. Báo cáo Bộ Công Thương kiến nghị Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị về tăng cường tiết kiệm điện hàng năm (Chỉ thị số 171/CT-TTg, số 34/CT-TTg và số 20/CT-TTg).

¹² Tạm tính bằng chi phí huy động NMD chạy dầu (Ô Môn): 5.397đ/kWh (phí truyền tải, phân phối và quản lý), trừ đi giá bán điện giờ bình thường (11h30 – 17h00 theo Thông tư số 16/2014/TT-BCT ngày 29/5/2014) cho khách hàng sản xuất công nghiệp, cấp điện áp từ 6kV – dưới 22kV (1.611 đồng/kWh). 6.373.302 kWh x 3.786 đ = 24,12 tỷ đồng.

5. Kiến nghị Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung Nghị định số 10/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 về quy chế tài chính của EVN.

6. Kiến nghị Bộ KH&CN, Bộ NN&PTNT, Bộ Công Thương triển khai mô hình “tiết kiệm điện trong nuôi tôm công nghiệp tại các tỉnh ĐBSCL”.

7. Kiến nghị Bộ Công Thương nghiên cứu ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích khách hàng tham gia sự kiện Điều chỉnh phụ tải điện (DR): cơ chế DR thương mại và cơ chế giá điện (CPP và giá điện 2 thành phần).

Phụ lục 3 – TỔNG HỢP CÁC CHƯƠNG TRÌNH TUYÊN TRUYỀN TIẾT KIỂM ĐIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

1. Trên sóng truyền hình:

Thực hiện phát sóng 43 lần quảng bá tiết kiệm điện theo dạng clip ngắn 15 giây trên các khung giờ trước các bản tin Thời sự 12h và 19h trong tháng 6 và tháng 7/2022, đây là các khung giờ “vàng” thu hút nhiều người xem truyền hình của VTV1. Ngoài ra, EVN còn phối hợp Đài Truyền hình Việt Nam thực hiện 11 phóng sự, 30 lần chạy chữ trên Bản tin Thời sự kênh VTV1 - Đài Truyền hình Việt Nam để tuyên truyền về TKĐ. Phát sóng hàng chục bản tin, phóng sự tuyên truyền về TKĐ trên các bản tin Thời sự, tin kinh tế trên sóng các Đài TH Hà Nội, TP HCM, Truyền hình Quốc hội, Truyền hình Nhân Dân, Truyền hình Thông tấn và một số Đài Phát thanh Truyền hình các tỉnh/TP.

2. Trên sóng phát thanh:

Thực hiện phát sóng tin truyền truyền về tiết kiệm điện liên tục trên kênh VOV1 Đài Tiếng nói Việt Nam. Thực hiện hàng chục nghìn lượt bản tin phát thanh tại các đài phát thanh Trung ương, tỉnh, huyện ở nhiều địa phương trên toàn quốc. Riêng các tỉnh phía Bắc (nơi khó khăn về tình hình cung cấp điện trong mùa nắng nóng) đã thực hiện 9.650 bản tin phát thanh, ngoài ra còn tiến hành 56.311 lượt phát thanh trên hệ thống loa phát thanh công cộng của các phường/xã.

3. Trên báo chí:

EVN và các đơn vị đã phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí đăng tải 1.931 tin bài trên báo điện tử, báo giấy tuyên truyền về tiết kiệm điện trên các báo chí dưới nhiều hình thức như: bài viết, phóng sự, infographic, e-magazine, media, clip. Các bài viết trên báo điện tử đã thu hút ước tính hàng triệu lượt người xem. Các tin, bài tuyên truyền về tiết kiệm điện đều đã được hầu hết các báo lớn (bao gồm cả báo giấy và báo điện tử có đông đảo bạn đọc) phản ánh và đăng tải như: báo Điện tử Chính phủ, báo Nhân Dân, TTXVN, Tuổi trẻ, Thanh Niên, Tiền phong, Lao động, Hà Nội mới, Sài Gòn Giải phóng, Người lao động, Phụ nữ Thủ đô, Phụ nữ TP HCM, Đại biểu Nhân dân, Thời báo Kinh tế Việt Nam, Vnexpress, Dân trí, Vietnamnet,...

Tuyên truyền trên Tạp chí Điện lực (thuộc EVN) và các trang thông tin điện tử của EVN và các đơn vị thành viên đã thực hiện gần 700 lượt tin, bài tuyên truyền về sử dụng điện an toàn, tiết kiệm, hiệu quả cũng thu hút ước tính hàng trăm nghìn lượt xem.

4. Tổ chức tọa đàm:

Thực hiện tổng cộng 09 chương trình tọa đàm về tiết kiệm điện trên các kênh sóng của Đài Tiếng nói Việt Nam (VOV), báo Đầu tư, Diễn đàn Cà phê số của Hội Truyền thông số Việt Nam. Các chương trình tọa đàm đã thu hút sự tham gia của gần 20 chuyên gia năng lượng, gần 100 phóng viên các cơ quan báo chí theo dõi và đưa tin. Các chương trình tọa đàm được thực hiện theo hình thức trực tiếp và trực tuyến với trên 20.000 lượt người xem và theo dõi, gần 1.000 lượt người xem đã tương tác, đặt câu hỏi cho các chương trình về nội dung tiết kiệm điện.

5. Trên mạng xã hội và nền tảng số:

Trên kênh fanpage của EVN, nền tảng Facebook (Điện lực Việt Nam) đã đăng tải 54 nội dung với hình thức đa dạng (tin, bài, hình ảnh, infographic, video-clip), qua đó đã thu hút được gần 1,3 triệu lượt xem, mang lại hiệu quả truyền thông rất cao. Các Tổng công ty Điện lực/ Công ty Điện lực cũng đăng tải tổng cộng khoảng 130 nội dung tuyên truyền về TKĐ trên nền tảng mạng xã hội.

Kênh Youtube của EVN đã thực hiện đăng tải 10 clip tuyên truyền về tiết kiệm điện với trên 10.000 lượt xem.

Kênh Tiktok của EVN mặc dù mới được đưa vào khai thác từ tháng 5/2022 cũng đã thực hiện 10 clip tuyên truyền về TKĐ thu hút trên 300.000 lượt xem.

Các Tổng công ty Điện lực/Công ty Điện lực đã thực hiện 20 triệu lượt tin nhắn tin tuyên truyền tiết kiệm điện trong mùa nắng nóng tới các khách hàng thông qua các kênh Zalo, App CSKH của 05 Tổng công ty Điện lực.

Thực hiện tư vấn trực tiếp cho trên 216.000 lượt khách hàng thông qua tổng đài CSKH của 05 Tổng công ty Điện lực.

6. Một số sự kiện tuyên truyền tiết kiệm điện:

Các Tổng công ty Điện lực/Công ty Điện lực đã phối hợp với Sở Công Thương các tỉnh/thành phố tổ chức các Hội nghị khen thưởng, biểu dương các khách hàng sử dụng điện điển hình tiêu biểu trong việc áp dụng các biện pháp tiết kiệm điện mang lại hiệu quả thiết thực. Hội nghị cũng là cơ hội để các đơn vị điện lực quảng bá, tuyên truyền về thực hiện TKĐ.

Tháng 3/2022, Tổng công ty Điện lực miền Bắc đã tổ chức Hội nghị trực tiếp kết hợp trực tuyến với điểm cầu chính tại Hà Nam và kết nối trực tuyến đến 27 tỉnh/thành phố ở phía Bắc để thông tin về tình hình cung cấp điện toàn quốc nói chung và miền Bắc nói riêng, đồng thời kết hợp tuyên truyền về các biện pháp tiết kiệm điện. Hội nghị đã có sự tham gia của lãnh đạo UBND tỉnh/thành phố và các Sở, ngành của 27 tỉnh, thành phố phía Bắc và khoảng 2.000 doanh nghiệp; đồng thời Hội nghị cũng thu hút khoảng 120 phóng viên, nhà báo tham dự và đưa tin tuyên truyền, tổng cộng đã có 618 tin bài được đăng tải.

Thực hiện chiến dịch truyền thông cao điểm về tiết kiệm điện trong đợt nắng nóng giữa tháng 6/2022 với 03 phóng sự được phát sóng trên VTV1, ngoài ra còn có khoảng 30 tờ báo đăng tải nội dung quảng bá về tiết kiệm điện.

Một số Tổng công ty Điện lực /Công ty Điện lực tỉnh/thành phố đã phối hợp với các trường học tại nhiều địa phương thực hiện tuyên truyền về tiết kiệm điện tới các em học sinh, sinh viên.

Ngoài ra đã thực hiện tuyên truyền TKĐ trên 400.000 lượt bằng pano, áp phích, chỉ tính riêng các tỉnh phía Bắc đã thực hiện 398.185 lượt tuyên truyền theo hình thức pano, áp phích, tờ rơi.

Phụ lục 4 – TỔNG HỢP CÁC CHƯƠNG TRÌNH TUYÊN TRUYỀN TIẾT KIỆM ĐIỆN NĂM 2021

TT	Đơn vị	(1) Tài liệu tuyên truyền TKĐ														
		Áp phích/ Panô (cái)	Bảng rôn/phướn (cái)	Số tay/cắm nang TKĐ (cuốn/ quyển)	Tờ rơi (tờ)	Báo (giấy và điện tử) (lượt)	Truyền hình (TW và ĐP) (lượt)	Phát thanh (TW, ĐP và loa phường (lượt)	Xe loa của ĐL (lượt)	Hội thảo/Hội nghị/Hội chợ/ Triển lãm (lượt)	Tư vấn TKĐ (cho bao nhiêu người)		Xây dựng video clip, âm thanh, bài viết về TKĐ			Hình thức khác (Internet, facebook, sms, tuần hành cổ động; phòng GDKH; phương tiện công cộng; áo mưa; nón bảo hiểm, v.v...)
											Trực tiếp (người)	Gián tiếp (ĐT; email; TT CSKH) (người)	Video clip (cái/file)	Âm thanh (file)	Bài viết (bài)	
1	EVNNPC	10.032	11.456	94.194	400.670	1.950	1.055	60.841	614	86	179.095	2.687.784	93	32	339	140.244
2	EVNCPC	111	1.625	5.400	244.000	91	87	1.094	204	1	55.338	821.965	14	4	77	198.545
3	EVNSPC	1.328	6.485	96.825	292.230	329	4.236	7.161	3.579	13	51.594	1.607.208	25	196	68	280.841
4	EVNHANOI	1.926	538	13.200	398.000	434	32	5.103	6.136	67	42.992	300.447	14	75	104	4.084
5	EVNHCMC					454	20	144								
	TỔNG	13.397	20.104	209.619	1.334.900	3.258	5.430	74.343	10.533	167	329.019	5.417.404	146	307	588	623.714

TT	Đơn vị	(2) Gia đình TKĐ						(3) TKĐ học đường						
		Số lượng hộ phát động (hộ)	Số lượng hộ đăng ký tham gia (hộ)	Số lượng giải thưởng			Sản lượng điện tiết kiệm (kWh)	Số lượng trường phát động (trường)	Số lượng trường tham gia (trường)	Số lượng học sinh tham gia (học sinh)	Hoạt động			
				CTĐL/ TCTĐL (giải)	Quận /huyện (giải)	Tỉnh/ thành phố (giải)					Phát tài liệu liệu (tờ rơi, sách, vở TKĐ...)	Tuyên truyền viên tư vấn	Mô hình TKĐ	Game show (thi trắc nghiệm, đố vui,...)
1	EVNNPC	51.757	35.973	200	540	88	102.279.777	13	12	6.826	17.600	2.835	2	2
2	EVNCPC							7	7	20.000	10.000	7		
3	EVNSPC	317.488	225.543	1.022	204	139	10.875.018	2.820	920	910.003	238.710	30	1	8
4	EVNHANOI	1.438.848	320.544	606	1.120	600	177.026.936	180	156	12.100	26.389	632	1	6
5	EVNHCMC							27	27	6.499				
	TỔNG	1.808.093	582.060	1.828	1.864	827	290.181.731	3.047	1.122	955.428	292.699	3.504	4	16

TT	Đơn vị	(4) TKĐ trong công sở				(5) Tuyển phổ TKĐ	(6) Khu dân cư văn hóa TKĐ	(7) Thi tìm hiểu/sáng kiến về TKĐ			(8) An sinh xã hội (cải tạo hệ thống điện, thấp sáng đường quê, thay đèn...)		
		Số lượng công sở phát động (đơn vị)	Số lượng công sở tham gia (đơn vị)	Số lượng CBCNV tham gia (người)	Số lượng khen thưởng (giải)	Số lượng tuyển phổ thực hiện (tuyển phổ)	Số lượng hộ dân tham gia (đạt tiêu chí TKĐ) (hộ)	Số lượng cuộc thi (cuộc thi)	Số lượng người tham gia (người)	Khen thưởng (giải)	Số lượng hộ gia đình chính sách, hộ nghèo đã thực hiện (hộ)	Số lượng bóng đèn thay thế	
												Compact (cái)	LED (cái)
1	EVNNPC	129	119	11.371		57					1.708	345	3.033
2	EVNCPC	7	7	547		57					1.227	400	3.505
3	EVNSPC	1.137	1.252	18.537	37	1.851	12.381	4	1.382	186	1.270	474	2.439
4	EVNHANOI	589	891	11.195	432	100	2.657				1.037	67	2.468
5	EVNHCMC												
	TỔNG	1.862	2.269	41.650	469	2.065	15.038	4	1.382	186	5.242	1.286	11.445

Phụ lục 5 – MẪU HÓA ĐƠN TIỀN ĐIỆN CÓ BIỂU ĐỒ SO SÁNH MỨC SỬ DỤNG ĐIỆN CỦA KHÁCH HÀNG VỚI MỨC TIÊU THỤ ĐIỆN BÌNH QUÂN CỦA KHÁCH HÀNG TRONG KHU VỰC



Tổng Công ty Điện lực TP Hà Nội

Công ty Điện lực Thanh Trì

Số 155 đường Phan Trọng Tuệ TTVD H.Thanh Trì TP Hà Nội Việt Nam
MST: 0100101114-008

☎ 19001999

Số bảng kê: 11818865

BẢNG KÊ CHI TIẾT HÓA ĐƠN TIỀN ĐIỆN

(kèm theo hóa đơn số 590085 ngày 07 tháng 05 năm 2022)

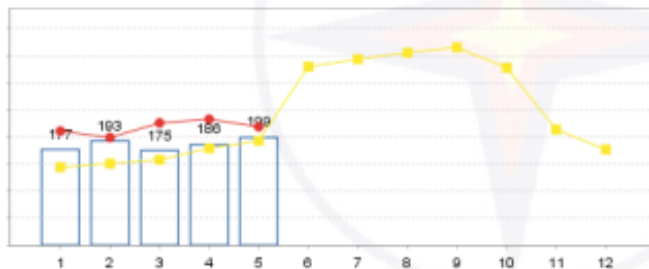
Khách hàng **Nguyễn Văn A**
Địa chỉ **Đội 2 Xã Tá Thanh Oai Thanh Trì**
Điện thoại
Email
Mã số thuế
Địa chỉ sử dụng điện **Đội 2 Xã Tá Thanh Oai Thanh Trì**
Mục đích sử dụng điện **Sinh hoạt**
Số hộ sử dụng điện **1**

Lưu ý: Trong trường hợp khách hàng có nhu cầu thay đổi về các thông tin như số điện thoại, địa chỉ email, chủ thể hợp đồng ... để nghị khách hàng liên hệ với điện lực.

TÌNH HÌNH SỬ DỤNG ĐIỆN CỦA KHÁCH HÀNG

Kỳ hóa đơn: Tháng 5/2022 (30 ngày từ 07/04/2020 đến 06/05/2022)

CÔNG TỶ ĐO ĐẾM	HỆ SỐ NHÂN	CHỈ SỐ MỚI	CHỈ SỐ CŨ	DIỆN TIÊU THỤ (kWh)
19486377				
Toàn thời gian	1	6.413	6.214	199
				Tổng: 199



□ Mức tiêu thụ của khách hàng năm hiện tại ● Mức tiêu thụ của khách hàng năm trước
◆ Mức độ tiêu thụ bình quân của khách hàng trong khu vực

TỔNG SỐ TIỀN THANH TOÁN

KHUNG GIỜ MUA ĐIỆN	ĐƠN GIÁ (đồng/kWh)	SẢN LƯỢNG (kWh)	THÀNH TIỀN (đồng)	
Toàn thời gian	Bậc 1	1.678	50	83.900
	Bậc 2	1.734	50	86.700
	Bậc 3	2.014	99	199.386
Tổng điện năng tiêu thụ (kWh)			199	
Tổng tiền điện chưa thuế (đồng)			369.986	
Thuế suất GTGT			8%	
Thuế GTGT (đồng)			29.599	
Tổng cộng tiền thanh toán (đồng)			399.585	

Bằng chữ: Ba trăm chín mươi chín nghìn năm trăm tám mươi tám đồng.



Mã khách hàng

PD06000048912



Số tiền thanh toán

399.585 đồng



Hạn thanh toán

22/05/2022

Để tránh phát sinh các chi phí phạt vi phạm hợp đồng và lãi suất phạt chậm trả, đề nghị Quý khách hàng thanh toán đúng hạn

THANH TOÁN TRỰC TUYẾN

Vui lòng truy cập địa chỉ cskhevn.evn.com.vn và nhập mã thanh toán để thực hiện dịch vụ hoặc quét mã QR Code để thanh toán trực tuyến:



THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm CSKH EVNHANOI

69 Đinh Tiên Hoàng, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

☎ 19001288

✉ evnhanoi@evnhanoi.vn

🌐 <https://www.facebook.com/Ngoinhaevnhanoi>

📱 [zalo.com.vn](https://www.zalo.com.vn)

📲 Tải ứng dụng CSKH trên iOS và Android



iOS



Android

Được ký bởi: CÔNG TY ĐIỆN LỰC THANH TRÌ
Ngày ký: 07/05/2022 10:26:47

**Phụ lục 6 – KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC SỰ KIỆN DR TỰ NGUYỆN
PHI THUỜNG MẠI NĂM 2019**

TT	Sự kiện DR	SPC	HCM	CPC	HN	NPC	Tổng CS (MW)	Thời gian sự kiện	Tổng T. gian (h)	Sản lượng (kWh)	Chú thích
1	13-03-19	15,62	0,00	9,00	0,00	0,00	24,62	14h00-16h00	2	49.242	Khẩn cấp
2	14-03-19	191,36	0,00	78,29	0,00	0,00	269,65	14h00-16h00	2	539.300	Khẩn cấp
3	15-03-19	272,99	2,20	109,23	0,00	0,00	384,42	14h00-16h00	2	768.840	Khẩn cấp
4	16-03-19	312,17	0,00	111,24	0,00	0,00	423,41	14h00-16h00	2	846.820	Khẩn cấp
5	18-04-19	74,74	27,00	106,92	0,00	0,00	208,66	14h00-16h00	2	312.986	Khẩn cấp
6	19-04-19	113,15	18,40	116,05	0,00	0,00	247,60	14h00-16h00	2	371.396	Khẩn cấp
7	23-04-19	106,97	33,00	42,77	0,00	0,00	182,74	13h30-16h00	2,5	456.853	Khẩn cấp
8	19-07-19	113,75	17,92	70,46	21,40	272,49	496,02	13h30-15h30	2	992.044	Kế hoạch
9	10-09-19	238,91	14,82	62,92	30,97	166,29	513,91	13h30-15h30	2	1.027.822	Kế hoạch
10	09-10-19	200,00	40,00	50,00	30,00	180,00	504,00	13h30-15h30	2	1.008.000	Kế hoạch
Tổng									20	6.373.302	